

PHỤ LỤC 1

GIAO KẾ HOẠCH VÀ CHI THƯỜNG XUYÊN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG VÀ NGÂN SÁCH TỈNH, NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA GIAI ĐOẠN 2025 - 2035, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2025 ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Thiện Tín)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung thành phần	Chi thường xuyên					Ghi chú
		Tổng số	Trong đó				
			NSTW	NSDP đối ứng tối thiểu bằng (30%) NSTW	Bao gồm		
					NS tỉnh đối ứng (60% NSDP)	NS xã (Tối thiểu 40% phần đối ứng của NSDP trên tổng NSTW phân bổ cho cấp xã)	
[1]	[2]	[4]=[5]+[6]	[5]	[6]=[7]+[8]	[7]	[8]	[14]
	TỔNG SỐ	541	416	125	75	50	
1	Nội dung thành phần số 1: Phát triển con người Việt Nam có nhân cách, lối sống tốt đẹp	195	150	45	27	18	
	1.3. Phát triển thể lực, tầm vóc và kỹ năng sống cho con người Việt Nam	195	150	45	27	18	
	1.3.1. Triển khai phong trào thể dục, thể thao cho mọi người, góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Hình thành các khu trung tâm thể dục thể thao của xã, phường, thị trấn, gắn với quảng trường, công viên, thiết chế văn hóa tại cơ sở, trường học; các điểm tập thể thao với trang, thiết bị tập luyện đơn giản tại các khu đô thị, khu dân cư, làng, bản, thôn, ấp, nhà máy, xí nghiệp... Nội dung thực hiện: (Tổ chức các giải đấu thể thao cấp xã: Bóng đá, bóng chuyền, các môn thể thao truyền thống, đồng diễn thể dục,...)	195	150	45	27	18	Quy định tại mục 3.3, Phụ lục số 01, Thông tư 07 của Bộ VHTTDL và Di sản văn hóa, khoản 1, điều 21, Thông tư 75 của BTC Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 24/4/2026 của HĐND tỉnh
2	Nội dung thành phần số 2: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; phát triển hệ thống hạ tầng, cảnh quan, thiết chế văn hóa đồng bộ, hiệu quả	195	150	45	27	18	

	2.4. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, phát huy giá trị văn hóa truyền thống	195	150	45	27	18	
	2.4.2. Thành lập các câu lạc bộ văn hóa dân gian và tổ chức truyền dạy văn hoá phi vật thể (dân ca, dân vũ, nghề thủ công truyền thống, nghệ thuật trình diễn dân gian...), bồi dưỡng người kế cận trong nhóm cộng đồng; hỗ trợ hoạt động các câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian, đội văn nghệ truyền thống tại cơ sở; hỗ trợ nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú tại địa phương trong việc phổ biến đào tạo, bồi dưỡng, truyền dạy những người kế cận. Nội dung thực hiện: Thành lập 03 câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, tổ chức truyền dạy văn hóa phi vật thể, Tổ chức các Chương trình văn hóa, văn nghệ quần chúng phục vụ Nhân dân	195	150	45	27	18	Quy định tại mục 3.3.2, Phụ lục số 02 Thông tư 07/2026 của Bộ VHTTDL và Điều 97, 98, Nghị định 308/2025, của Chính phủ
3	Nội dung thành phần số 7: Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong lĩnh vực văn hóa	98	75	23	14	9	
	7.2. Số hóa dữ liệu, xây dựng, bảo vệ cơ sở dữ liệu văn hóa quốc gia trên môi trường số	98	75	23	14	9	
	7.2.6. Triển khai các ứng dụng công nghệ số, nền tảng số hỗ trợ nâng cao trải nghiệm của khách tham quan tại các di tích, bảo tàng, điểm du lịch và tăng cường việc tiếp cận di sản tư liệu được dễ dàng, thuận tiện: Nội dung thực hiện: Triển khai số hóa các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn xã.	98	75	23	14	9	Quy định tại mục 3.2.6, Phụ lục 07 Thông tư 07/2026 của Bộ VHTTDL
4	Nội dung thành phần số 8: Phát triển nguồn nhân lực văn hóa	53	41	12	7	5	
	8.1. Phát triển nguồn nhân lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa	53	41	12	7	5	
	8.1.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức về xây dựng môi trường văn hóa cơ sở, nghiệp vụ tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hóa cơ sở các cấp. Nội dung thực hiện: Tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng, kiến thức quản lý văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa, tổ chức vận hành, phát huy các thiết chế văn hóa, kỹ năng, phương pháp tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ.	53	41	12	7	5	Quy định tại mục 8.1.2, Phụ lục 08 Thông tư 07/2026 của Bộ VHTTDL